

Hồi ký

Chuyện Tình Việt-Xô

Viktor Maslov

Phan Độc Lập dịch



Chuyện Tình Việt Xô

Viktor Maslov

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

Table of Contents

[Phần1](#)

[Phần2](#)

[CHUYỆN TÌNH CỦA CON GÁI TỔNG BÍ THƯ LÊ DUẤN VỚI VIỆN SĨ KHOA HỌC NGÀ](#)

Phần

1

Có lẽ tất cả đã khác đi, nếu như tôi biết được từ đầu Lê Vũ Anh là con gái của ai. Khi sự thật được khám phá thì đã quá muộn. Tôi đã yêu mê muội, và không thể dứt khỏi nàng được nữa.

Chúng tôi gặp nhau ở Khoa Lý MGU, nơi Anh học tập. Trước lúc gặp Anh tôi đã là giáo sư, tiến sĩ khoa học toán – lý và là tác giả của lý thuyết được biết đến ở nước ngoài dưới tên gọi “Maslov-type index theory” (lý thuyết chỉ số kiểu – Maslov). Lý thuyết này được ứng dụng rộng rãi trong toán học trừu tượng, và cả trong cơ học lượng tử, hóa học lượng tử và quang học. Chỗ làm chính của tôi là Viện chế tạo máy điện Moskva – MIEM, nhưng Khoa Lý vẫn là nơi ruột thịt: tôi đã có thời học tập và giảng dạy ở đó.

Bao nhiêu năm đã trôi qua ... Cả một đời người. Nhiều sự kiện và ấn tượng bật ra từ ký ức, và nàng công chúa lông lẩy thoáng hiện ra ở cuối hành lang hôm ấy cho đến lúc này vẫn như đang hiển hiện trước mắt. Một cô gái không quen biết có dáng đi kiêu diễm đặc biệt làm tôi sững sốt và say mê bước theo. Nàng dừng lại một chút ở cửa phòng thí nghiệm và quay lại. Nhìn tôi với ánh mắt đen trong một giây, nàng mỉm cười rồi lẩn vào bên trong. “Một cô gái ngoại quốc” – tôi hiểu ra, và đoán chắc là một cô gái Ấn Độ.

Tôi không dấu diếm là luôn thích phụ nữ đông phương. Một nhà vật lý là bạn tôi đã nói đùa: “Maslov của chúng ta là một tay “thám hiểm phương đông” lớn!” Khá nhiều sinh viên từ các nước châu Á học tập tại MGU, trong số đó có cả các công dân đến từ Việt Nam đang trong lửa đạn. Mọi người đều cảm thông và có cảm tình với các sinh viên này. Tại Khoa Lý cũng có những người Việt, và tôi lập tức kết bạn với họ, đặc biệt với hai cô gái – Phúc và Tình. Phúc là con gái nhà chính trị nổi tiếng Võ Nguyên Giáp, lúc đó đang là Bộ trưởng Quốc phòng. Tình là con gái Thị trưởng Hà Nội. Cả hai đều giấu cha họ là ai, cũng như các sinh viên khác mà gia đình thuộc hàng ngũ lãnh đạo, do lo ngại các ý đồ chính trị và sự khiêu khích từ phía chính quyền xô viết.

Vấn đề là giữa hai nước có mối quan hệ khá đặc thù, cho dù cả hai phía đều đưa ra cam kết về một tình hữu nghị lâu dài. Liên Xô quan tâm đến việc mở rộng ảnh hưởng ở Châu Á, đặc biệt trong điều kiện các mâu thuẫn gia tăng với Trung Quốc, và do vậy đã tỏ ra hào hiệp giúp đỡ “người anh em” Việt Nam. Còn Việt Nam thì hài lòng kết thân với Ông anh cả, nhưng không chịu hi sinh các lợi ích riêng và trở thành kẻ lệ thuộc. Các nhà lãnh đạo lợi dụng các cơ hội để con cái họ được hưởng nền giáo dục có chất lượng khá cao của Liên Xô, nhưng lại sợ rằng chúng bị tổng tiền hoặc bắt cóc để gây áp lực lên bố mẹ, và đòi hỏi chúng phải nguy trang. Có lẽ đó là nguyên nhân mà các lãnh tụ Việt Nam, theo tôi, đã quá cẩn trọng. KGB không cần phải bám theo con cái họ, nhưng biết rõ ai là ai.

Tôi thích Phúc, giúp cô học toán, mời đến nhà không chỉ một lần – cả một mình lẫn cùng bạn bè – nhưng giữa chúng tôi không hề có dù chỉ là dấu hiệu về một mối tình. Cô gái Việt Nam đáng yêu tránh xa tôi trước mặt mọi người như tránh lửa.

Một lần chúng tôi cùng trở về từ chỗ người đánh máy công trình khoa học của Phúc, tôi là người giới thiệu họ với nhau. Trên con phố nhộn nhịp của Moskva mà cô gái hành xử như một cô du kích trong lòng địch: trông rất hốt hoảng và luôn ngó nghiêng xung quanh. Phúc đặc biệt căng thẳng với giao thông công cộng. Thoáng thấy ô-tô bus hay trolleybus là cô ấy loay hoay định trốn.

- Cô làm sao thế? – Tôi hỏi – Cô sợ cái gì?
- Sợ trong đấy có người Việt Nam!
- Có gì mà sợ vậy?

– Nếu họ thấy em đi với người Nga, họ sẽ không hoan nghênh em đâu.

Tôi bắt đầu lục vấn. Hóa ra người Việt Nam bị cấm giao thiệp với người Âu, “bọn mũi lõ” như họ nói. Từ hàng thế kỷ mối quan hệ đó bị lên án và những người có quan hệ bị xem là phản bội. Cô gái nào đi với “bọn mũi lõ” trên phố sẽ bị nguyên rủa, và đôi khi còn bị ném đá. Những người cộng sản, sau khi nắm quyền ở nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, thật lạ lùng là vẫn giữ cái nếp phong kiến đó. Vi phạm các cấm kỵ trong giao tiếp với người nước ngoài sẽ kéo theo sự lên án của xã hội, bị kiểm điểm trong các cuộc họp đảng và đoàn thể, thậm chí còn bị bỏ tù. Ra nước ngoài công dân Việt Nam cũng phải tuân thủ các chuẩn mực đạo đức trong nước. Theo họ, thậm chí vũ ba-lê cổ điển cũng ngang với chuyện khiêu dâm. Về sau Anh kể chuyện rằng các nhà ngoại giao khi xem ba-lê ở Nhà hát Lớn còn ngồi nhắm mắt để khỏi phải nhìn các vũ điệu “không đứng đắn” của các vũ nữ ăn mặc hở hang.



Các bạn Việt Nam đã giới thiệu tôi với cô gái xinh đẹp đó, nàng hóa ra là đồng hương với họ. Lê Vũ Anh thích toán và muốn học sâu về môn này. Tất nhiên tôi đồng ý giúp nàng. Anh làm tôi sững sốt ngay lập tức, nàng thực sự là một quý cô trẻ tuổi, không giống với các phụ nữ Việt Nam điển hình khác: khá cao, trắng trẻo, với đôi mắt hoàn toàn không xếch. Và cư xử như một quý cô cành vàng lá ngọc – rất giản dị, nhưng với một sự tôn quý khác thường. Trong nước Anh được xem là một trong các mỹ nữ hàng đầu. Và ở đây nàng luôn được các chàng trai trẻ đổ ý tới.

Về sau tôi được biết rằng trong huyết quản của Anh ngoài dòng máu Việt còn có cả dòng máu Trung Hoa. Mẹ của nàng, Bảy Vân, một phần tư là người Trung Hoa. Ở Việt Nam người ta không biết điều này, gia đình che dấu “mối liên hệ với Trung Quốc”. Sự thật là khi còn thơ ấu Anh đã có một thời gian sống ở đó. Bạn gái của nàng là con gái Đặng Tiểu Bình – bạn của cha và là nhân vật thứ hai thiên hạ sau Mao. Với Người cầm lái vĩ đại cô bé cũng quen biết. Anh đã cho xem tấm ảnh nàng ngồi trong lòng Mao Trạch Đông.

Thời trẻ Bảy Vân là người xinh đẹp. Lê Duẩn vì bà mà chia tay với người vợ đầu do bố mẹ cưới cho. Ông thuộc về một gia đình có truyền thống gia trưởng mạnh mẽ. Người vợ thứ hai xuất thân từ một gia đình trí thức, nhưng như tôi đã nhắc tới, bà không thể tự hào về một nguồn gốc “trong sạch”. Anh là đứa con đầu tiên. Ngoài nàng ra Lê Duẩn còn có các con gái từ cuộc hôn nhân đầu, và hai người con trai với bà Bảy Vân. Hai trong số các con của ông – Thành, con trai và Muội, con gái – trong thời gian đó cũng sống tại Moskva. Muội lớn tuổi hơn Anh nhiều và có nhiệm vụ trông coi em gái. Chị ấy tốt nghiệp đại học ở Liên Xô và là nhà sinh học. Chị sống cùng chồng và con gái một số năm ở Moskva. Nhưng tôi biết về tất cả những điều này khá muộn về sau ...

Vì Anh tôi nhận dạy một chuyên đề không bắt buộc về toán ở Khoa Lý. Ban đầu rất đông người dự, dần dần họ bắt đầu chán và bỏ học, cuối cùng chỉ còn hai chúng tôi. Anh cố gắng, nàng rất có năng lực và cần cù. Hai chúng tôi bị hút vào nhau không cưỡng lại được. Bắt đầu gặp gỡ – tại nhà tôi và tại ngôi nhà ngoại ô (đat-ra) ở Krasnaya Pakhra. Cùng học, cùng nghe nhạc, nói chuyện với nhau về đủ thứ. Anh giữ phong thái tự do hơn các bạn gái của mình nhiều và không sợ điều gì cả.

Mẹ tôi ngay lập tức thích nàng. Nói chung, bà thích tất cả những thú đam mê của tôi. Bà mẹ

đã từ lâu mong mỗi cưới vợ cho người con trai duy nhất.

Tôi có cuộc sống riêng tư khá phóng túng và thậm chí có cả những đứa con ngoài giá thú. Một trong số đó – Sergey Majarov – đã gặp tai nạn, và tôi phải chịu đựng điều đó một cách nặng nề. Serioja di cư sang phương Tây vào đầu những năm 80 cùng cha mẹ. Sống ở Paris, thu nhận học vấn, mở hãng và làm về tin học. Lúc đầu công việc diễn ra không thật tích cực, nhưng khi Liên Xô bắt đầu cải tổ, Sergey hiểu các vấn đề kinh tế của đất nước và tỏ ra là một nhà quản trị tốt. Sau một vài phi vụ lớn thì trở thành triệu phú, sở hữu một bất động sản rất hoành tráng và thậm chí có cả salon về mode riêng. Sống thoải mái, giàu sang, không ở cùng với vợ – con gái nhà văn Anatoli Gladinin, người đã sinh cho Sergey hai đứa con. Nó đối xử dịu dàng với đám con của tôi. Trước khi chết ít lâu Serioja trở thành nhà sản xuất của bộ phim “Limita” của Denis Evstingneev. Sergey bị giết hôm 22 tháng 11 năm 1994 tại căn hộ của mình ở trung tâm Paris: bị bắn bằng súng tự động qua cánh cửa ra vào bọc thép. Cảnh sát Pháp xem đây là vụ có dính đến mafia Nga. Như tôi biết được thì vụ phạm tội này vẫn còn chưa được phanh phui ...

Trước khi gặp Anh tôi không có ý hướng tới các mối quan hệ nghiêm túc, dường như còn muốn đợi điều gì. Và tôi đã đợi được – tôi không có được với bất kỳ người phụ nữ nào những tình cảm như có với nàng. Về tuổi, nàng chỉ như con gái tôi – ít hơn tôi đúng hai mươi tuổi – nhưng chúng tôi không cảm thấy khoảng cách tuổi tác ấy. Nàng ít kể về mình: đến từ Nam Việt Nam (Anh đã đăng ký ở sứ quán của quốc gia này để ngụy trang, khi ấy đất nước chưa thống nhất), sống ở nông thôn trong vùng du kích. Vào Đảng cộng sản năm 17 tuổi. Về sau tôi nói đùa: “Tôi có vợ là nữ đảng viên cộng sản từ năm 17”. Trên thực tế điều đó thật đáng ngạc nhiên. Ở Việt Nam, được kết nạp vào đảng ở tuổi ấy rất hiếm, chỉ có những người có công trạng đặc biệt.

Không loại trừ trường hợp Anh đã giúp đỡ du kích và lập được chiến công nào đó. Nàng im lặng về việc này. Cũng như im lặng về một số thành viên của gia đình mình. Chỉ có một lần, khi chúng tôi đã sống cùng nhau và nàng đã cởi mở hơn rất nhiều, nàng mới buột miệng: “Ông nội em làm quận vương”. Tiếng Nga của Anh khá ngộ nghĩnh. Nàng cười: “Em nói tiếng Nga càng kém, ở Liên Xô người ta càng đối tốt với em!”. Khó khăn nhất với nàng không hiểu tại sao lại là cách gọi tên họ của người Nga. Tôi còn nhớ khi cô ý tá hỏi Anh họ, tên và tên bố của các con gái chúng tôi, nàng đã trả lời một cách rất nghiêm túc là “Tôi còn chưa học được điều này!”. Nhưng tôi lại chạy trước mất rồi ...

Khi một mình ở bên tôi, Anh tỏ ra khiếm tốn và rất kiềm chế, nhưng tôi cảm thấy như nàng đang vật lộn với tình cảm của mình. Một lần trong cuộc gặp ở nhà nghỉ ngoại ô, nàng đã suýt để lạc mất lý trí. Tôi không biết cái ôm và nụ hôn sẽ kết thúc ra sao, nếu bỗng nhiên không có tiếng chuông cửa. Người hàng xóm ghé sang, và chúng tôi nói chuyện chừng năm phút ngoài sảnh, không hơn. Khi tôi quay lại, trong phòng không còn ai. Anh đã nhảy qua cửa sổ – sức tỉnh khỏi cơn mê đắm và bỏ chạy.

Tôi hiểu đối với Anh tình yêu với một người Âu là một thử thách như thế nào. Nhưng không nhận thức được kích cỡ của các vấn đề đang đặt ra với nàng, trong đó không chỉ có các truyền thống hàng trăm năm và các chuẩn mực về đạo đức, mà còn có các âm mưu trong nội bộ đảng, và các quan hệ quốc tế rắc rối. Tôi hồi đó không có ngay cả chút nghi ngờ về việc Anh là con gái của Tổng bí thư BCH trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam Lê Duẩn. Không thể biết được điều đó theo tên và họ của nàng. Như về sau biết được, ở Khoa Lý ngoài một vài đồng hương chỉ có một người biết gốc gác gia đình lãnh tụ Việt Nam của Anh – đó là Phó khoa phụ trách công tác với người nước ngoài.

Tình yêu của chúng tôi có thể làm hại cha của Anh và trở thành một con bài mặc cả của các đối thủ. Đứng ngay sau lưng ông là đối thủ cạnh tranh trong nhiều năm – Trường Chinh, tổng bí thư đảng cộng sản trước Lê Duẩn. Lê Duẩn hướng về mô hình phát triển đất nước kiểu xô-viết. Trường Chinh – mô hình Trung Quốc. Anh cho rằng Việt Nam sẽ chết nếu đối thủ của cha nắm được chính quyền. Đối với Liên Xô, đó cũng là điều hết sức không mong muốn. Sau cái chết của Lê Duẩn, Trường Chinh trở thành Tổng bí thư BCH trung ương ĐCS Việt Nam, và đã chẳng xảy ra điều gì đáng sợ.

Cô gái tội nghiệp không biết làm thế nào. Nàng thậm chí còn bắt đầu hẹn hò với một người Việt học tại khoa Toán – Cơ (tôi sẽ gọi anh ấy là Vân) để quên tôi đi, mà không hiểu rằng những khó khăn cản trở chỉ càng làm cho tình cảm bây giờ mãnh liệt thêm.

Một lần đầu sao chúng tôi cũng được ở gần nhau. Tôi lập tức đề nghị Anh lấy tôi làm chồng.

– Chuyện này không thể được, – nàng trả lời, rất buồn bã – Giữa hai nước có một thỏa thuận không nói ra cấm việc hôn nhân giữa các công dân Việt Nam và Liên Xô.

– Anh sẽ suy nghĩ cách để vượt qua điều này.

– Không, không thể được!

– Tại sao ?!

– Em không yêu ông!

Nhưng qua mắt nàng, thì không phải thế. Tôi quyết định không vội vã đẩy nhanh sự việc, để cho Anh có thì giờ suy nghĩ và lắng nghe tình cảm của mình. Và nàng biến mất. Trước đây vẫn thường xảy ra chuyện như vậy, những khi Anh tự cho phép mình một điều gì đó “riêng”, và rồi ăn năn về việc này. Sau đó mọi việc lại quay lại như trước. Nhưng bây giờ tôi không thể tìm thấy nàng. Sắp đến kỳ nghỉ hè. Sinh viên tản đi mọi nơi. Tôi khó nhọc đợi đến khi bắt đầu năm học mới, nhưng Anh cũng không xuất hiện ở MGU sau ngày mồng một tháng Chín.

Tôi không chịu đựng được nữa và gọi cho Phó khoa phụ trách sinh viên nước ngoài:

– Bà có thể cho tôi biết cô sinh viên Lê Vũ Anh đã học chuyên đề của tôi đi đâu không? Cô ấy đã đạt được thành tích khá như thế.

– Cô ấy đã đi lấy chồng, lấy một người đồng hương, cũng là sinh viên của chúng ta, và đã về nước. Chàng trai tên là Vân. Họ sẽ quay lại vào cuối tháng cùng với cha của Anh. Ông ta có cuộc gặp với Brejnev – bà ta khẽ nói.

Tôi suýt khụy xuống khi nghe điều này. Gặp Brejnev vào cuối tháng chín sẽ phải là Lê Duẩn. Các miếng ghép hình được xếp xong một cách bất ngờ, và tôi chợt hiểu ra rất nhiều điều lạ lùng trong các câu chuyện và trong cách cư xử của người yêu. Anh của tôi là con gái của lãnh tụ cộng sản Việt Nam! Nhưng làm sao mà nàng có thể phản bội tình yêu của chúng tôi ?!

Về sau Anh đã giải thích mọi chuyện. Khi chúng tôi đã trở nên gần gũi và tôi đề nghị trao cho nàng “cả cánh tay và trái tim”, nàng đã chịu một cú stress nặng nề và than vãn với bạn mình là Vân. Nàng nói rằng chỉ ràng buộc với tôi về tình bạn: vâng, chuyện đã là như vậy, ngoài ý muốn của nàng và Anh lấy làm tiếc về điều đó. Vân yêu nàng và xin cưới ngay. Nàng bị ràng buộc vào anh ta và đồng ý, bảo rằng sẽ cố yêu anh ấy hơn. (Anh nói đúng như vậy: “Em sẽ cố yêu anh hơn”.)

Cuộc hôn nhân này là một cú đánh vào Lê Duẩn. Vị lãnh tụ có lẽ đã dự tính cho con gái yêu một nơi phù hợp hơn, trong số các “hoàng tử” của các nước láng giềng cũng có những người để ý đến nàng. Vân là một cậu chàng trí thức trẻ, một tài năng toán học, nhưng không môn đăng hộ đối với Anh. Lê Duẩn tha thứ cho cuộc hôn nhân không xứng này của con gái, nhưng dứt khoát không đồng ý mong muốn ở lại Việt Nam của nàng. Anh cần phải tốt nghiệp MGU. Chỉ còn một năm nữa nàng sẽ kết thúc việc học tại Khoa Lý. Vân cũng muốn làm nghiên cứu sinh ở Moskva. Anh buộc phải phục tùng, với hi vọng việc nàng lấy chồng sẽ làm thay đổi mọi sự và ngăn trở việc tiếp tục cuộc tình của chúng tôi.

Khi nàng quay lại Moskva tôi thuyết phục nàng đến đatra – cùng với Phúc. Anh không thể từ chối, nhưng cư xử một cách kiềm chế. Tôi cố gắng để khung cảnh được thoải mái. Nói đùa, kể chuyện tiêu lâm, và sau đó đề nghị các cô cùng đi bơi thuyền, cho dù bấy giờ đã là cuối thu, thời tiết không được tốt. Khi chúng tôi đến gần bờ, Phúc quay thuyền một cách vụng về và ngã xuống nước. Tôi lôi cô ấy lên và chạy vội đến ngôi nhà gần nhất mượn quần áo ấm. Chủ nhà đưa cho mấy bộ đồ sười để chúng tôi ủ ấm cho Phúc. Tôi bế cô ấy về đatra, xoa cõn, cho uống rượu ngọt. Phúc ấm lên và chìm vào giấc ngủ. Còn tôi và Anh, chúng tôi không còn sức để xem nhau chỉ là bạn thêm nữa. Nàng thú nhận rằng muốn sống cùng tôi, nhưng không tin là điều

này có thể được.

– Mấy năm trước chính quyền đã không cho phép con gái một vị bộ trưởng cưới con trai thủ tướng một nước châu Âu. Đôi trẻ đã tự tử. Những chuyện như vậy từng xảy ra nhiều. Anh không tưởng tượng được là có bao nhiêu người đã thiệt thân vì cái truyền thống này đâu!

– Mọi việc của chúng ta sẽ tốt! Chúng ta sẽ cưới nhau! – tôi an ủi Anh.

Tất nhiên chúng tôi không phô trương quan hệ của mình để người ta không xử lý Anh, hoặc tệ hại hơn – bắt nạt về nước. Thông thường các mối tình Xô-Việt được Sứ quán biết một cách nhanh chóng. Các đôi uyên ương bị các đồng bào “gõ cửa” cảnh báo. Chúng tôi giữ kín chuyện được gần một năm. Bằng chứng là không thấy có ai theo dõi “các trẻ” Việt Nam, ít nhất là không thường xuyên có chuyện đó. Về sau Anh có thai và không hiểu sao giấu tôi. Nàng đã sơ xuất, chắc vậy, dẫn đến việc sảy thai. Tôi đi cùng nàng đến bệnh viện và vô cùng hoảng sợ rằng mọi chuyện sẽ vỡ lở và người ta sẽ bắt Anh đi. Tôi còn lo sợ hơn cho sức khỏe của nàng. Mặc họ đưa nàng đi, miễn là mọi chuyện đối với nàng được tốt đẹp. Lần ấy mọi chuyện trót lọt.

Sau khi ra viện người ta chuyển Anh về Pushkino, đến an dưỡng đường của Ủy ban Trung ương Đảng. Ở đây nàng có một địa vị đặc biệt, tất nhiên rồi, người ta xếp nàng ăn tại phòng ăn dành cho những nhân vật danh giá. Các cô phục vụ nâng cao khay của nàng khi đi qua phòng lớn, còn những cư dân đang nghỉ dưỡng cố liếc mắt để xem người ta chăm sóc công chúa Việt Nam thế nào. Anh đau khổ với các quy cách xô-viết này, nhưng buộc phải sống hòa thuận với chúng.

Ở Pushkino Anh cảm thấy buồn chán, nàng bắt đầu đề nghị tôi đến thăm. Tôi từ chối mãi, bảo rằng sợ họ bắt được, nhưng rồi cũng đầu hàng và khuất phục. Tôi đến thăm nàng, mang theo con chó fox, và thu xếp để ở bên cạnh an dưỡng đường. Trong một lần hẹn hò trong rừng chúng tôi đã chạm mặt một nhân viên an ninh. Anh ta ngồi trong bụi cây, và bị con chó của tôi phát hiện.

– Anh theo dõi tất cả hay chỉ chúng tôi?

– Theo dõi tất cả, – anh ta an ủi. – Chỗ này là Gestapo đấy.

Thế là mọi chuyện bại lộ, hoàn toàn ngẫu nhiên. Các cơ quan tìm hiểu xem tôi là ai, và báo cáo với Lê Duẩn rằng con gái ông đang yêu một nhà vật lý xô-viết. Một cuộc họp gia đình được triệu tập để phán xét hành tung của Anh. Nhưng những người ruột thịt e ngại nàng, vì nàng tỏ ra rất dũng cảm và độc lập. Thậm chí phê bình cả cha. Theo tôi thì Anh là người cộng sản lớn, lớn hơn chính Lê Duẩn.

Ban đầu họ quyết định hạn chế việc xử lý trong phạm vi hẹp – các bạn bè của gia đình đang ở Moskva. Họ mời Anh đến Nhà hát Lớn xem vở ba-lê “Anna Karenina”. Điều đó không phải ngẫu nhiên. Họ muốn nhắc nhở Anh nghĩa vụ đối với gia đình, lấy nữ nhân vật của Tolstoi làm “đại sứ thiện nguyện”: “Thấy cuộc đời người đàn bà phụ bạc chồng mình kết thúc thế nào chứ?”. Anh cố nén cười.

Lê Duẩn không thể sử dụng bạo lực và chuyển cô con gái yêu đi nơi khác. Cuối cùng nàng vẫn giữ cuộc hôn nhân và cần phải sống cùng chồng ở Moskva. Mọi chuyện yên ắng dần sau một thời gian, nhưng không được phép mềm yếu, cần phải đăng ký cuộc hôn nhân của chúng tôi càng nhanh càng tốt.

Vân không muốn ly hôn. Có thể câu chuyện không chỉ phụ thuộc vào tình cảm của anh ấy, mà còn vì quyền lợi của người cha, mà sự nghiệp của ông ta sau đám cưới của con trai lên như điều gặp gió. Tôi đề nghị Anh thể hiện sự thông minh và tỏ ra ngoại giao, cố gắng thương lượng với chồng, nhưng nàng không muốn làm chuyện khôn khéo. Kết quả là quan hệ của nàng với Vân trở nên căng thẳng. Nhưng khi Anh lại mang thai, thì mọi chuyện đã đến hạn. Nàng buộc phải hành động để khỏi bị rơi vào tình cảnh nhập nhằng: nếu khi sinh đứa con của chúng tôi nàng vẫn còn là vợ Vân, phía Việt Nam có thể áp đặt quyền của họ đối với cháu.

Nàng hứa với Vân là ở Việt Nam sẽ không ai biết về việc họ ly hôn: “Em sẽ giữ bí mật chuyện

này, và chúng ta vẫn sẽ là bạn. Chính anh đã nói rằng anh yêu em. Không lẽ anh muốn em sẽ phải căm thù anh?”. Chàng trai đầu hàng. Anh ấy vẫn yêu Anh như trước. Họ làm thủ tục ly hôn tại Văn phòng ZAGS1 cho người nước ngoài ở Moskva, nhưng như một vụ ly hôn của những người Việt Nam bình thường và không thông báo gì cho Lê Duẩn. Cũng không ai nghĩ đến việc thông báo cho Sứ quán Việt Nam. Vân chịu đựng vụ chia ly rất nặng nề, thậm chí phải vào viện tâm thần.

(Xem tiếp Phần 2)

Phần

2

Chúng tôi giấu việc Anh mang thai để không ai ngăn cản nàng sinh nở và đăng ký cho đứa bé tại Liên Xô. Trường đại học thu xếp cử nàng đi công tác vài tháng đến một trường đại học ở Kiev và giúp đỡ gọi cho chị Muội “từ Kiev” (Anh giữ liên lạc với gia đình thông qua chị), và gửi thư từ cho gia đình với các dấu bưu điện ở Kiev, để đánh lạc hướng mọi người. Suốt thời gian mang thai Anh sống với tôi ở đatra, và lánh mặt khi có ai đó ghé thăm.

Trong thời kỳ trì trệ các cuộc hôn nhân của công dân Moskva và vùng Moskva với các công dân nước ngoài chỉ được tiến hành ở hai Văn phòng ZAGS – một ở Moskva, một ở Zagorsk – có lẽ để thuận tiện cho công việc kiểm soát của KGB. Chúng tôi không có việc gì phải làm với hai cơ quan này. Theo luật pháp hồi ấy khi ở một điểm dân cư nào đó không có Văn phòng ZAGS thì có thể làm đăng ký hôn nhân tại Xô viết đại biểu địa phương. Tôi quyết định lợi dụng việc này và đăng ký kết hôn ở Troitsk. Ở thị trấn Viện hàn lâm này tôi có nhiều bạn bè trong tất cả các viện. Tất nhiên nếu họ biết được ai là cô dâu thì chưa chắc đã dám giúp cho đám cưới của chúng tôi. Đành phải lấu cá, đánh lừa, thậm chí làm giả cả giấy phép đồng ý cho kết hôn của Sứ quán Việt Nam. Điều quan trọng nhất là tôi phải có giấy chứng nhận cư trú tin cậy ở Troitsk. Cho dù theo luật về hôn nhân thì điều này không bắt buộc.

Vào những ngày này tôi xây dựng tại đatra một cái gara, rất hoành tráng, như phần nổi dãi của ngôi nhà. Một trong các bức tường của nó có hình bán nguyệt.

Các cửa sổ phải làm khá hẹp và kéo dài, trông như các lỗ châu mai, tôi còn nẹp thêm các thanh thép. Cửa vào căn phòng này bọc thép. Thành thử trông cứ như một pháo đài. Và nó về sau đã hoàn thành cái chức năng này của mình.

Theo luật Liên Xô, muốn xây gara thì phải là công dân địa phương. Tôi đến gặp trưởng công an Troitsk.

– Tôi muốn đăng ký (hộ khẩu) ở đatra để xây cái gara, có được không?

– Hoàn toàn được, anh đến chỗ mình ở trong Moskva xin chuyển đăng ký về đây, rồi nạp cho phòng hộ chiếu của chúng tôi.

Tôi làm giấy chuyển đăng ký, nhưng phụ trách phòng hộ chiếu yêu cầu phải có giấy phép của chủ tịch Ủy ban hành chính của Troitsk, một người mà tôi có quan hệ rất tốt. Bà này đang sửa soạn đi nghỉ, do vậy bỏ qua nhiều chi tiết trong đơn của tôi. Tôi bèn lập tức đề nghị được phép đăng ký kết hôn ngay sau khi đăng ký (hộ khẩu). “Chúng tôi không thể đợi được. Cô dâu có bầu rồi, tôi có giấy xác nhận khám thai đây”. Bà Chủ tịch bèn ghi: “Cho phép đăng ký hôn nhân ngay sau khi Ủy ban có quyết định đăng ký hộ khẩu”. Và lên đường đi nghỉ.

Với các giấy tờ đó tôi đến gặp vị đại biểu phụ trách đăng ký kết hôn, là “người của mình”, thú thật rằng sẽ cưới một cô gái ngoại quốc, nhưng buộc phải giấu chuyện này, nếu không sẽ bị đuổi khỏi Viện NC mật đang làm. Anh này hứa sẽ thu xếp, giữ bí mật và nói bà thư ký ủy ban, một phụ nữ tốt bụng đầy dãi, xử lý cho. Tôi mừng rỡ, nhưng đã xảy ra một chuyện không lường trước. Trước hôm đăng ký vài ngày, họ chuyển bà thư ký đi, đưa về thay là một cô bé làm ở Quận đoàn komsomolsk Podolsk, một nhân vật cực kỳ tích cực. Tôi hoảng sợ rằng cô ta sẽ làm hỏng cuộc hôn nhân của mình.

Tôi cầu cứu bạn bè: cần vô hiệu hóa một cô gái, làm quen, quyến rũ, và đưa cô ta đi một ngày, để cô ấy phải bàn giao việc lại cho người phó. Tại sao phải làm vậy, tất nhiên tôi không nói. Một nhà khoa học trẻ – đẹp trai và đại gái, nhận lời giúp. Hôm sau chàng gọi điện đến: “Thứ bảy cô ấy sẽ vắng mặt. Đã xin nghỉ. Chỉ có điều phải kiểm cho chúng tôi vé xem buổi hòa nhạc nào thật hấp dẫn”. Chúng tôi kiểm cho họ vé buổi biểu diễn jazz Đức.

Người phó không gây thất vọng, làm đám cưới cho chúng tôi đúng như đã hứa, “không một tiếng ồn, không một hạt bụi”. Nhưng tôi, cho đến giây phút cuối cùng, vẫn sợ hãi có điều gì không hay xảy ra. Bulat Okudjava³ đề nghị: “Nếu có gì cản trở, gọi cho mình. Mình sẽ huy động các phóng viên ngoại quốc đến, và gây ồn ỉ đến mức họ không tưởng tượng ra được đâu”. Tôi biết Okudjava từ những năm thơ ấu, các bà mẹ của chúng tôi như hai chị em. Tôi đã sống hồi nhỏ tại gia đình Bulat, cả nửa năm tại căn hộ của anh trên Arbat. Vì sao thì không nhớ rõ.

Đó là năm 1937, một thời kỳ u ám. Nhiều người phải thay đổi chỗ ở, ẩn náu để tránh bị bắt bớ. Người ta vừa bắt đi cha của Bulat – ông Saliko. Mẹ tôi li dị với cha và lấy Boris Phedorovich Porsnev, một nhà sử học và triết học xuất chúng. Cha dượng đóng một vai trò rất lớn trong đời tôi. Tôi rất yêu quý ông. Có một thời gian tôi được mẹ của Bulat – Askhen Stepanova và bà tôi, Maria Bartanova, nuôi dưỡng. Askhen sau này luôn giúp đỡ chúng tôi, bà cũng dự đám cưới của tôi với Anh.

Tiệc mừng được tổ chức ở đatра. Chỉ mời những bạn bè thân nhất và người nhà. Mẹ tôi tặng cô dâu chiếc vòng đính kim cương của mình. Một chiếc vòng rất tinh xảo, “trí thức”, nhưng Anh ngại mang nó. Nàng là một cô gái khiêm tốn. Còn một món quà nữa của mẹ – một chuỗi hạt trai lớn có hình thù không đều đặn – mà Anh thường đeo dấu dưới áo.

Hôn thú được hoàn thành nhanh chóng đến ngạc nhiên, nhưng giấy đăng ký thì là cả một câu chuyện dài. Đầu tiên bà phụ trách hộ chiếu ngần ngại. Bà này thông báo rằng không có quyền cấp đăng ký, đó là quyết định của chủ tịch ủy ban, và chuyển hồ sơ về Moskva, đến Ban Nội vụ vùng. Ở đó họ dồn tôi chạy vòng quanh. Tôi phải đợi rất lâu tại cửa của các văn phòng đủ loại, nhưng tất cả đều vô ích. Cô em họ của Okudjava đã giúp tôi. Người phụ nữ kỳ diệu này, mà tôi chưa hề gặp, học cùng với phó chủ tịch Ban Nội vụ vùng Moskva. Ông ta cuối cùng ký giấy phép cho tôi đăng ký ở ngoại ô Moskva.

Trong thời xô-viết mọi việc được làm theo các mối quen biết. Tôi và Anh được đưa vào một nhà hộ sinh mới mở ở Moskva theo sự giới thiệu của những người quen của tôi, chẳng cần giấy tờ gì hết. Bác sĩ đỡ đẻ, là một nhà phẫu thuật nổi tiếng, không biết nàng là ai. Tôi nói rằng chúng tôi là tình nhân và muốn đánh lừa người chồng ghen tuông, Anh đã phản bội anh ta trong lúc anh này đi công tác dài ngày. Bảy tháng trước anh chồng nghỉ phép về Moskva, sau đó lại ra đi. Vì vậy chúng tôi cần một giấy chứng sinh rằng em bé được sinh ra mới bảy tháng tuổi.

Trên thực tế tờ giấy này là một bảo chứng để tránh những khiếu nại có thể từ phía Việt Nam. Anh làm thủ tục ly hôn sau khi có thai được hai tháng, và nếu muốn có thể công bố Vân là cha đẻ bé. Hồi đó còn chưa biết đến các xét nghiệm ADN. Bác sĩ sản làm các thứ giấy tờ một cách vô tư. Ông ta bị Anh quyến rũ. Và tôi rất biết ơn ông ấy, có lẽ vậy.

Anh sinh con gái ngày 31 tháng Mười năm 1977, chúng tôi đặt tên cho bé là Elena để ghi nhớ Liên – bạn gái thân thiết của Anh, là con gái vị bộ trưởng tư pháp, người đã giúp đỡ chúng tôi rất nhiều, nói riêng trong việc quyết định đám cưới “chui”. Chúng tôi làm giấy khai sinh ngay cho cháu ở Troitsk, và chỉ sau đó mới xem là hoàn thành “chương trình minimum”⁴.

Trước cuộc sinh nở ít lâu Lê Duẩn đến Moskva. Ông không thể gặp Anh ngay. Điều này làm ông giận dữ. Con gái ở đâu? Thường thì các nhân viên Vụ Quốc tế BCH Trung ương (TU) ĐCSLX đưa Anh đến vào ngày cha cô đến nơi. Nhưng lần này họ không thể tìm thấy cô – không ở Kiev, nơi cô đến công tác chính thức, không ở Moskva. Người quản lý giải thích là cô ấy ở với Maslov đâu đó. Một tuần sau, khi Anh và con gái ra khỏi nhà hộ sinh, nàng ngay lập tức tự đi gặp Lê Duẩn để kể hết mọi chuyện. Tôi đã cố ngăn cản, nhưng nàng không nghe.

Anh gặp cha tại nhà khách của chính phủ trên Đồi Lenin. Lê Duẩn bắt đầu thuyết phục con gái trở về nhà để làm thủ tục ly dị với Vân, điều mà nàng đã yêu cầu trước kia. Nhưng nàng nói đã chia tay anh từ lâu và đã đi lấy chồng. Lê Duẩn đỏ mặt lên vì giận dữ và bắt đầu la hét, rằng cái dòng máu Trung Hoa tệ hại mà mẹ nàng truyền cho có lỗi trong mọi chuyện. Anh vô cùng phần nộ về chuyện này, nàng không chịu đựng được sự phân biệt chủng tộc. Nhưng nàng không ngăn cha lại, chỉ quay ra và bỏ đi.

Khi đã ở ngoài phố nàng đi đến bến xe công cộng, phía sau một chiếc “Vonga” đen chạy

theo, cách một khoảng không xa. Anh bước gấp. Lái xe ngay lập tức nhấn ga. Nàng bỏ chạy – và “Vonga” tăng tốc. Không biết câu chuyện sẽ ra sao nếu Anh không kịp nhảy lên chiếc trolleybus vừa đi tới. Nàng về đến nhà nước mắt đầm đìa. Nàng kể đã hoảng sợ ra sao khi thấy chiếc xe bắt đầu đuổi theo mình:

- Em nghĩ họ sẽ bắt mình bây giờ!
- Em đã nói là cha em không làm việc này mà.
- Nhưng hôm nay em hiểu ra rằng ông đặt quyền lợi chung cao hơn quyền lợi riêng. Nghĩa là số phận em đã định.

Tôi an ủi nàng, còn nàng bật khóc và khẳng định: “Em sẽ chết! Sẽ chết!”

Hôm sau Anh gọi điện cho chị Muội. Chị ấy kể rằng cha rất đau khổ vì chuyện này, nên đã nổi đóa. Ông suốt đêm không ngủ được và muốn làm lành. Anh trả lời: “Tốt nhất hãy chúc mừng chúng em. Chúng em vừa sinh con gái”. Chị không tin, cho rằng Anh bịa ra chuyện này để cha thừa nhận cuộc hôn nhân của nàng. Hai chị em thỏa thuận sẽ gặp nhau tại nhà tôi và cùng đến gặp cha. Khi nhìn thấy Lena, Muội bật khóc và bảo Anh ở nhà. Tự chị ấy sẽ đi và kể mọi chuyện. Người cha đã bị chấn động khi biết tin về đứa cháu.

Lê Duẩn trong một thời gian dài không thể yên được với việc con gái ông đã không nghe lời, vi phạm luật lệ và lấy chồng nước ngoài. Ông gọi cho Suslov5, là người ông quen biết gần gũi, đề nghị giải thích giùm xem cái gì đã gắn bó Anh với tôi – sự say mê giây lát hay tình yêu thực sự. KGB sau đó đã xếp đặt một “chuyên gia tình yêu” theo dõi chúng tôi. Anh này bí mật đi vòng quanh đatра nơi chúng tôi đang sống, quan sát, nghe ngóng và buộc phải đưa ra kết luận: đó là tình yêu.

Người cha không tha thứ cho con gái. Người ta kể cho tôi rằng ở nhà Lê Duẩn đã cấm nói đến Anh, ngay cả đến tên cũng không được nhắc đến. Nhưng các món quà thời trẻ con của nàng vẫn nằm trên bàn viết của ông. Khi một món đồ nào bị mất, Lê Duẩn liền gây sự. Nghĩa là ông vẫn chưa hết yêu con gái ...

Anh thay đổi rất nhiều sau khi sinh Lena. Trước đây nàng là một người dũng cảm, độc lập, còn bây giờ lúc nào cũng run rẩy vì sợ hãi. Lúc nào cũng chờ đợi có người tấn công, bắt cóc, sợ những chiếc xe màu đen và những người đồng bào của mình. Nàng nói tốt nhất không gặp họ, họ sẽ lôi đến cuộc họp và kiểm điểm. Những người ruột thịt dè bấu nàng, gọi nàng là đồ phản bội. Họ thường xuyên gọi điện và gửi đến những bức thư đầy giận dữ. Anh bị đè bẹp, cho rằng nàng sẽ bị trừng phạt vì tội lỗi đáng sợ mình gây ra.

Trước đây Anh không thích ngồi lăm trong căn phòng có các lỗ châu mai, còn bây giờ nàng suốt ngày ngồi lì trong đó với Lena, mỗi khi tôi có việc phải trở về Moskva. Nàng cầm theo mình khẩu súng săn của tôi. Anh nói căn phòng này là nơi an toàn nhất ở đatра. Nó không bị bắn từ hướng ngoài phố, nhưng nổ súng từ bên trong rất thuận tiện. Xem ra nàng đang nhớ lại tuổi trẻ du kích của mình.

Một lần nàng làm tôi sợ gần chết. Nàng đi trốn, cùng với Lena. Tôi trở về đatра, ở đó không thấy một ai. Tôi chút nữa thì lên cơn đau tim, nghĩ họ đã bắt hai mẹ con đi rồi. Nàng đi ra và phá lên cười.

Không biết từ đâu có cuộc nói chuyện với một anh lính trong đội xây dựng. Anh ta muốn bán cho tôi một khẩu súng lục dùng bắn các chốt vào bê-tông. Tôi hỏi, với khoảng cách nào. Anh lính tỏ ra quan tâm: “Ông muốn bắn từ xa à? Tôi có thể bán súng tự động, cả đạn nữa”. Tất nhiên tôi từ chối. Khi tôi vừa cười vừa kể lại cho Anh nghe, nàng bất ngờ nhận xét:

- Thì sao, lý ra phải mua.
- Em điên à? Có thể vào tù đấy.
- Nhưng em sẽ yên tâm hơn. Anh không hiểu chứ, cha có thể làm tất cả. Hôn nhân của chúng ta đã phá hủy uy tín của ông ấy trong đảng và các đối thủ của Lê Duẩn có lợi. Nếu ông ấy phải rời chức vụ, đất nước sẽ chết.

– Ông ấy yêu em và sẽ không phá hạnh phúc của em.

– Yêu, và em cũng rất yêu cha. Nhưng lợi ích quốc gia quan trọng hơn. Em luôn biết mình đi đâu. Khi chưa có Lena, em không sợ, còn bây giờ em thấy sợ lắm. Một mình anh không xoay sở nổi với con.

Chẳng bao lâu cô bé bị ốm, cần phải đi viện. Trước khi vào viện với con, Anh chuyển cho tôi bản tuyên bố chính thức: “Nếu người ta đem tôi đi, một mình hay cùng con gái, và đưa về Sứ quán Việt Nam, xin biết rằng đó là một hành động bạo lực, chống lại ý chí của tôi, cho dù những người thân hay sứ quán có nói gì. Tôi muốn sống với chồng tôi là Victor Maslov ở Liên Xô và muốn rằng ông sẽ là người nuôi dạy con gái chúng tôi và truyền dạy cho cháu văn hóa Nga”. Tôi đã cắt tờ giấy vào nơi an toàn.

Phần lớn thời gian chúng tôi sống với nhau ở đatра và gần như không rời nhau. Tôi dạy ít hơn, cố gắng làm việc tại nhà. Hàng đêm, đôi lúc nhìn vợ ngủ tôi nghĩ: “Trời ơi, làm sao tôi được hạnh phúc thế này? Tôi đâu có xứng”. Tôi dường như cảm thấy thời gian dành cho chúng tôi thật ít ...

Lúc đầu tôi sợ rằng Anh sẽ buồn nhớ gia đình và quê hương. Một lần bạn tôi, viện sỹ hàn lâm Mishenko hỏi nằng về điều đó. “Tôi buồn chỉ khi nhà có khách” – Anh trả lời với sự thẳng thắn vốn có của nằng. Nằng không thích hội hè ẩm ỉ, các cuộc rượu phê phỡn. Tôi nhận thấy Anh khó chịu với sự vui sướng của những đám say rượu, cho dù nằng không thể hiện sự không hài lòng của mình, và dần dần bỏ rượu. Còn nằng nhìn chung không uống rượu.

Sống với Anh tôi đã thay đổi, trẻ ra có lẽ đến mười lăm tuổi. Chưa bao giờ tôi làm việc hiệu quả đến như vậy. Chúng tôi hầu như không đi đâu (nhân viên Vụ Quốc tế của BCH TƯ ĐCS LX không khuyên chúng tôi xuất hiện ở những chỗ công cộng), nhưng chúng tôi không cảm thấy mình bị xa cách. Các bạn và chị gái vẫn đến thăm Anh. Nằng cũng vào Moskva, đến trường đại học, kết thúc NCS một cách khôn khéo. Anh có năng lực làm việc hơn tôi nhiều, và có lẽ sẽ làm khoa học nếu mọi việc đã không diễn ra khác đi. Nằng đã kịp bảo vệ luận án và trở thành PTS khoa học toán – lý.

Tôi còn nhớ có một lần đi nghe Vursotsky⁶ biểu diễn tại trường MIEM. Chúng tôi ngồi khá xa ở hàng sau, nhưng sau khi biểu diễn nghệ sỹ lập tức đến gặp Anh. Anh ấy đã chú ý đến nằng khi đang hát, và luôn ngoái nhìn nằng. Anh ngạc nhiên, nghĩ rằng nghệ sỹ nhằm nằng với ai đó. Còn Vursotsky thì sôi nổi khen ngợi, đề nghị tiếp tục gặp gỡ với nằng, nói chung cư xử cứ như không có tôi ngồi cạnh. Tôi cố gắng kéo anh ngồi xuống. Khi anh hỏi Anh có hiểu hết anh hát gì không, tôi đã trả lời thay:

– Đây, có chồng cô ấy đây kia mà. Tôi có thể giải thích. Nói chung chúng ta gần như là hàng xóm với nhau ở đatра mà. Anh ghé chơi nhé, chúng tôi rất vui được đón.

– Tôi ở ngoài đó không thường xuyên – Vursotsky chột buồn – đây là Maria thích đatра, tôi thì không thích lắm. Với lại không có thì giờ.

Cuộc gặp gỡ của chúng tôi với Vursotsky xảy ra trước khi anh ấy mất không lâu. Anh ấy trông mệt mỏi và không được khỏe. Nhưng cố tỏ ra trẻ trung trước người đẹp Việt Nam. Nằng không hiểu lý do sự chú ý của anh. Khi rời buổi biểu diễn, nằng hỏi:

– Anh ấy muốn gì thế?

– Anh ấy thích em – tôi trả lời. – Nhìn thấy người đẹp và xù lông xù cánh!

Tôi tự hào vì Vursotski để ý đến Anh. Tôi thấy thật dễ chịu khi thấy những ánh nhìn tán phục hướng về phía nằng. Nằng không thích lôi kéo sự chú ý, nhưng có thể làm việc đó một cách rất hiệu quả. Nằng biết ăn mặc, tiếp khách. Đôi lúc tôi cảm thấy tiếc rằng đã không thể cho nằng những điều nằng xứng đáng được hưởng. Trước khi đến Liên Xô Anh đã sống một cuộc sống hoàn toàn khác, nằng thường đi cùng cha ra nước ngoài, ở đó họ được đón tiếp ở cấp cao nhất.

Và ngay ở Việt Nam, chỗ Lê Duẩn cũng có nơi ở rộng lớn với bao nhiêu người phục vụ. Nhưng Anh không than phiền và, theo tôi, không đau khổ vì thiếu đi những tiện nghi quen

thuộc, nàng tự thu dọn, tự nấu ăn. Tôi vẫn dùng một cái máy giặt ZVM do nhà máy mang tên Vladimir Ilich sản xuất. Nó ồn khủng khiếp và thường xuyên chảy nước, có đến cả chục lần chúng tôi làm ướt nhà hàng xóm tại căn hộ Moskva. Khi có đứa con gái thứ hai Anh phải xoay sở vất vả hơn, chúng tôi đã thuê một người giúp việc nhà và bảo mẫu.

Ba mươi tuổi, mẹ của hai đứa trẻ, Anh trông như gái mười tám. Một lần tôi chịu đựng một cơn ghen vô cớ. Chúng tôi đứng xếp hàng trong cửa hiệu. Trước mặt chúng tôi là một chàng trai trẻ khá cao. Một trang nam tử. Liếc nhìn anh ta, tôi cảm thấy nhói trong tim: Anh bây giờ sẽ nhìn anh ta, so sánh với tôi, và rút ra kết luận ... Nhưng nàng không mảy may để ý đến chàng đẹp trai. Lúc ra ngoài phố, tôi hỏi:

– Em có thấy anh chàng đẹp trai đứng trước chúng mình không? Đúng là một Alain Delon.

– Thế ư? – Anh ngạc nhiên. – Em không để ý.

Muội nói với nàng:

– Sao em lại lấy Maslov? Ông ấy già rồi! Xem kìa, xung quanh bao nhiêu là đàn ông trẻ trung thú vị!

– Với em chẳng có ai khác tồn tại cả. – Anh trả lời.

Tatiana, con gái thứ hai của chúng tôi, sinh vào năm 1979. Sau lần này quan hệ của Anh với cha mẹ tốt lên. Có vẻ họ đã hiểu rằng mọi việc đối với con gái họ rất nghiêm túc, và ngừng các cuộc tấn công. Thậm chí họ còn xin Anh tha thứ, tất cả, trừ người cha. Mẹ nàng, bà Bảy Vân, đến Moskva và vẫn đến thăm chúng tôi – cả ở đatratra, cả ở căn hộ Moskva trên phố Dmitri Ulianov.

Nhờ mối tình của chúng tôi đã xảy ra những thay đổi quan trọng không chỉ trong cuộc sống của gia đình Lê Duẩn, mà còn trong cả nước. Ở Việt Nam đã thông qua luật cho phép kết hôn với người nước ngoài. Một bạn gái, người đã yêu một chàng trai Đông Đức, ngay lập tức gọi điện cho Anh: “Mày thật đúng là anh hùng! Hàng nghìn người sẽ cầu nguyện cho mày! Lạy trời cho mày được hạnh phúc!”

Sau khi hòa giải với gia đình Anh quyết định giới thiệu với cha cháu gái lớn. Khi Lê Duẩn đến Moskva lần sau đó, nàng đem theo Lena đến gặp ông. Ông ngay lập tức yêu mến cháu. Ông đề nghị để Anh và cháu ở lại cùng ông cho đến khi ông về nước. Lúc đầu cháu bé còn lạ, nhưng dần dần quyến luyến với ông ngoại. Ông chủ ý dấu tất cả chuối trong nhà để tự mình đãi Lena – mong chiếm được cảm tình của đứa cháu.

Lê Duẩn luôn yêu cầu đưa Lena đến gặp ông mỗi lần đến Moskva. Còn gặp tôi thì dứt khoát không muốn. Còn nhớ tôi đưa Anh và con gái đến thăm mẹ vợ ở cái đatratra cũ của Khrusov ở Rublebka và phải đợi trong xe, trong khi các cháu đang ở bên ông. Lê Duẩn đưa Lena và Anh đi xem xiếc rồi đưa họ đi theo dự lễ khai mạc Olympic Moskva. Con bé lên cơn đồng đánh đúng lúc long trọng nhất, kêu to: “Mẹ ơi, con muốn đi đái!”

Lần khác, trong lúc ăn trưa ngồi cạnh Lê Duẩn, đúng lúc đang nói chuyện về bắt đầu chiến tranh chống chế độ Khmer đỏ ở Campuchia, Lena bỗng nhiên hỏi: “Ông ơi, thế ông không làm gãy răng mình chứ?”

Không biết có sự liên tưởng nào xuất hiện trong đầu con bé, để đúng lúc nói chuyện gay cấn nhất lại hỏi như vậy? Ở nhà chúng tôi cũng trao đổi về cuộc chiến tranh với chế độ Polpot – Ieng Sari. Có thể Lena nhớ lại câu mà tôi đã nói khi nào đó? Anh có ý nghĩ khá tốt về Ieng Sary, nhân vật thứ hai của chế độ ở Campuchia. Có thể trong cuộc nói chuyện ở buổi tiếp khách Việt Nam đó đã vang lên cái tên này, và gợi lại sự liên tưởng nơi con bé? Người phiên dịch hiểu câu hỏi theo nghĩa bóng, lơ đi, nhưng cố gắng truyền đạt tối đa ý nghĩa của câu hỏi. Lê Duẩn không hề bối rối. Ông cắn chặt hàm răng chắc khỏe của mình và nhe ra với Lena. Tình huống được giải tỏa.

Anh cũng rất trực tính và tiết lộ các “bí mật” xô-viết cho cha một cách đơn giản. Hơn nữa, ông ấy cũng biết cách để hỏi. Một hôm người cha nói rằng theo lời Brejnev đất nước vừa thu

hoạch một vụ bông kỳ lục. “Vây mà vải trải giường nhà con thủng hết rồi”, Anh nhận xét. Ngay ngày hôm sau cán bộ phân ban Việt Nam trong Ban quốc tế của BCH TƯ ĐCSLX dẫn Anh đến gian hàng số 200 nổi tiếng của GUM, nơi chỉ bán cho các khách hàng chọn lọc. Thế là chúng tôi có đồ trải giường mới.

Anh không muốn lợi dụng sự ưu đãi, nhưng dù sao vẫn mua đồ ở gian hàng cấm này của GUM, và tôi thường nhận được các đơn hàng mà nàng đặt. Nàng không nhận của cha dù một xu nhỏ, ngay cả khi học ở MGU. Chính quyền chúng ta đề nghị cấp cho nàng một căn hộ rộng rãi ngay trung tâm Moskva, nhưng nàng từ chối. Chỉ nhận một căn hộ ba phòng bình thường trong một tòa nhà lắp ghép ở Beliaev. Để phòng khi nhớ có việc chúng tôi đột ngột phải chia tay, thì vẫn có chỗ ở và làm việc.

Nhưng chúng tôi sống hòa thuận cùng nhau. Trong suốt thời gian chung sống chỉ cãi nhau vài lần, đấy là Anh cho rằng thế. Lần đầu tiên là khi Anh giận dữ vì tôi chở trên xe hai cô gái, cho dù trong xóm chúng tôi ở việc cho đi nhờ vẫn hay xảy ra. Nhưng Anh lại tức giận.

Lần thứ hai thì xảy ra một chuyện nói chung là ngớ ngẩn. Buổi chiều tôi nghe “đài dịch”. Anh ngồi cùng tôi, nhưng nàng không hiểu tiếng Anh, do vậy nhanh chóng đứng dậy và đi vào phòng trẻ con. Tôi nghĩ lũ trẻ đã đi ngủ, và khép cửa thật chặt để khỏi đánh thức chúng. Sau đó tôi cũng thiếp đi. Anh ra khỏi phòng trẻ, kéo cửa, nhưng không mở được. Nàng cho rằng tôi không muốn gặp nàng, lấy làm khó chịu và sáng hôm sau bỏ đi đến nhà chị Muội. Đến chiều Anh trở về, và chúng tôi làm lành. Nàng không thể sống trong tình trạng xung đột với tôi.

Mẹ nàng, bà Bảy Vân, cố gắng làm cho con gái chống lại tôi, có lần nói ra sự không hài lòng với việc chúng tôi sống tằn tiện. Anh giải thích cho mẹ: “Bao nhiêu tiền anh ấy gần như dành cho đatrat. Luôn cứ phải mua hay sửa cái gì đó. Con không thể từ chối anh ấy trong chuyện này. Những người đàn ông khác họ uống rượu hết tiền, còn anh ấy thì xây dựng”.

Anh dành lấy việc chăm sóc cho mẹ tôi, khi bà bị đột quỵ, và nàng rất biết cách chăm sóc. Có lẽ nàng đã từng làm y tá trong thời gian chiến tranh. Mùa thu năm 1980 Anh lại mang thai, tôi vốn mong có một gia đình lớn. Vào tháng năm năm 1981 mẹ tôi khá hơn, người ta cho bà ra viện. Chúng tôi chuyển ra đatrat. Tôi thuê một cô y tá, cô ấy ngủ bên cạnh người ốm và giúp bà đi lại và nói năng. Trẻ con thì có bảo mẫu, được đưa từ Việt Nam sang theo yêu cầu của Anh, để lũ trẻ có thể nói chuyện với chị bằng tiếng mẹ đẻ. Lê Duẩn chuyển cho nàng một món quà – một con đôi mồi. Anh rất hoảng hốt khi nhìn thấy món quà cha tặng:

– Đôi mồi này người ta tặng cả đôi. Đây là biểu tượng của tình yêu và cuộc sống gia đình hạnh phúc. Một con đôi mồi – đây là điềm xấu. Làm sao mà cha lại không nghĩ đến điều ấy.

– Ông ấy không cần nghĩ đến những thứ ngu ngốc ấy. Cha em là người cộng sản.

– Vâng nhưng ông tôn trọng truyền thống và biết rằng đây là dấu hiệu của cái chết. Đã xảy ra chuyện gì rồi ...

Kết quả siêu âm cho biết lần này chúng tôi sẽ có con trai. Anh cảm thấy người không khỏe, tôi đặt trước chỗ cho nàng ở nhà hộ sinh “Kremlin” của Cục 4 trên phố Vesnina. Anh đã sinh Tania ở đó và nói chung thấy hài lòng chỗ này. Hồi ấy Anh có phòng bệnh riêng, có TV và điện thoại, nàng có thể bình tĩnh viết báo khoa học. Bác sĩ hồi ấy đã sửng sốt: “Một phụ nữ tuyệt làm sao! Năm nhà hộ sinh còn làm khoa học!”

Nhưng nàng không muốn nằm tại bệnh viện này, sợ hãi điều gì đó. Một lần nàng nói sẽ chết khi sinh nở:

– Ở Việt Nam sắp có Đại hội Đảng. Để bầu cha em, họ sẽ làm tất cả.

– “Họ” là ai?

– Là những người luôn can thiệp vào tình yêu của chúng ta.

Tôi không tin vào linh cảm, cho rằng đó là những lo lắng của các phụ nữ mang thai.

Đêm mừng sáu sang ngày mừng bảy tháng sáu Anh bắt đầu đau. Để an tâm tôi gọi liền hai xe cấp cứu, từ Troitsk và từ Moskva – phòng khi bỗng nhiên có việc gì trục trặc. Xe từ Troitsk lao

đến trước, nhưng nó chỉ chở được Anh đến Podolsk. Tôi đề nghị họ chở nàg vào Moskva, đến nhà hộ sinh số 25, gần nhà chúng tôi trên phố Dmitri Ulianov. Khi đến nơi mới rõ ra một nửa tòa nhà đang phải sửa chữa.

Người trực nhận giấy tờ của Anh, nhìn thấy nàg đăng ký ở Cục 4, liền gọi ngay xe cấp cứu từ đó. Vậy là người ta vẫn chở Anh đến phố Vesnina. Ở đấy, các bác sĩ lập tức khám và nói, tất cả đều ổn, quá trình sinh nở bình thường. Tôi chuẩn bị ngồi chờ ở phòng tiếp nhận thì sực nhớ mẹ tôi hầu như đang ở ngoài đatra có một mình. Cô y tá chúng tôi đã cho nghỉ hè, còn chị bảo mẫu người Việt không nói được tiếng Nga. Tôi liền lao về đó. Tại đatra mọi việc đều bình thường, nhưng mẹ nói rằng xe cấp cứu từ Moskva không tới. Thật lạ lùng.

Vào 7 giờ sáng Anh sinh bé trai. Người ta gọi điện cho tôi từ nhà hộ sinh thông báo điều đó, tôi hỏi tình trạng của người mẹ ra sao, đầu dây bên kia im lặng. Sau một khoảng im lặng dài, họ đề nghị tôi tới và nói chuyện với bác sĩ. Ở Moskva tôi được biết rằng Anh bị chảy máu rất nhiều, chưa cầm được. “Chúng tôi làm tất cả những gì có thể – Bác sĩ nói – Sắp tới họ sẽ chuyển máu tới. Ông tốt nhất nên quay về nhà. Đợi ở đây là vô nghĩa”.

Tôi chạy đến các bác sĩ quen để hỏi ý kiến. Họ không vui, nói rằng trong những trường hợp như vậy phải lập tức cắt bỏ tử cung. Nhưng các bác sĩ Kremlin có lẽ sợ lãnh về mình trách nhiệm đó, bệnh nhân không phải nhân vật bình thường.

Tôi quay trở về nhà hộ sinh. Lúc ấy người ta đã phẫu thuật cho Anh. Bác sĩ phẫu thuật chính của Cục 4 được mời đến xử lý cho nàg. Khi ông vừa ra khỏi phòng mổ, tôi lao đến:

– Cô ấy sẽ không chết?

– Cơ thể trẻ trung. Chúng ta hi vọng vào điều tốt nhất ...

Vài tiếng sau đó Anh qua đời. Người ta cho phép tôi vào phòng bệnh. Anh nằm trên giường, phủ tấm ra – trông nàg xinh đẹp làm sao, như đang ngủ. Một cục gì chen lấy cuống họng tôi, tôi quỳ xuống hôn tay người tôi yêu dấu. Tấm ra phủ di chuyển, hé lộ thân thể vợ tôi, phủ đầy các vết xanh – đỏ. Tôi kêu lên vì sợ hãi. Mọi người chạy đến bên, đỡ lấy tôi và đưa ra hành lang

...

Lần cuối cùng tôi nhìn thấy Anh là ở chỗ hỏa táng – mười ngày sau đó. Quyết định hỏa táng không phải do tôi đưa ra. Nói chung không ai hỏi ý kiến tôi muốn an táng vợ mình ra sao. Tại sao phải đợi lâu thế vẫn mãi là câu hỏi. Có thể Lê Duẩn đã bí mật đến Moskva. Tôi không gặp ông, còn bà mẹ thì bay sang ngay. Tro cốt của Anh được đưa về Việt Nam, bình tro được giữ ở nhà bà Bảy Vân, trong một căn phòng riêng.

Sau cái chết của Anh các cháu được bà cụ mẹ của Bulat, bà Askhen Stepanova yêu quý, đã rất già yếu chăm sóc. Bà cụ ở lại cùng chúng tôi ba tuần. Còn tôi trong thời gian đầu rơi vào một trạng thái quên lãng, mù mờ sao đó. Trí nhớ của tôi từ chối tin vào những gì vừa xảy ra. Một lần tôi tỉnh dậy giữa đêm trong hoảng hốt. Trái tim bóp nghẹt trong lồng ngực. Trong mơ tôi thấy lóe lên một luồng sáng: người ta đã đầu độc Anh. Tôi chia sẻ phỏng đoán với các bác sĩ. Họ không loại trừ khả năng ấy, nhưng cho rằng các vết xanh-đỏ trên da có thể xuất hiện trong trường hợp chảy máu nghiêm trọng. Sau đó nhiều năm, khi nằm điều trị tim tại một bệnh viện tim mạch tôi quan sát thấy người ta đã tiêm heparin cho các bệnh nhân để làm loãng máu, và trên người họ cũng xuất hiện những vết đúng như thế. Đã xuất hiện thêm một phương án khả tín theo quan điểm của tôi: việc chảy máu là do tác động cố ý, bằng cách tiêm thứ thuốc đó. Không phải tự nhiên Anh đã linh cảm thấy tai họa. Và máu đã chảy cạn ...

Trong đám tang bà mẹ đau khổ đến mất trí. Bà ấy nói rằng cha của Vũ Anh chết điếng vì đau khổ, và muốn giúp tôi đưa bọn trẻ về Việt Nam. “Không đời nào!” – tôi trả lời. Tôi biểu bà chuôi hạt đã từng giữ hơi ấm cơ thể của Anh. Bà ấy nhận nó, để sau này sẽ trao cho vợ của cháu trai, khi nó lớn lên và cưới vợ.

Tôi che dấu cái chết của Anh không nói cho những người thân biết. Mẹ tôi rất đau ốm, còn các cháu gái thì quá bé. Mẹ tôi có lẽ cảm thấy điều gì đó, bà bị đột quỵ lần hai, và lần này thì điều trị không khá lên được. Tôi nói với Lena là Anh ở trong bệnh viện, và sau đó – rằng mẹ đã đi có việc, nhưng con bé cũng hiểu hết. Một lần nó kéo tôi ra bên và thì thầm hỏi tôi: “Bố ơi,

người ta chôn mẹ rồi phải không?”. Lena luôn than thở về nỗi buồn vắng mẹ, nó khóc: “Bố, hãy đi Việt Nam, mua mẹ cho con!”

Bảy Vân quyết định ở lại Moskva ít lâu. Bà ấy yêu cầu dẫn Tania đến thăm, nói rằng sẽ đưa trả con bé và cô bảo mẫu về nhà vào hôm sau. Nhưng đã không cho về. Hai ngày liền tôi gọi cho mẹ vợ, nhưng người ta không gọi bà ấy nghe điện, viện có công việc quốc gia quan trọng nào đó. Ban đầu tôi không cảm thấy lo lắng đặc biệt, nhưng sau đó hiểu ra rằng bà đang cố thực hiện ý định của mình – lấy lũ trẻ khỏi tay tôi. Tôi tìm được địa chỉ của bà với không ít khó khăn, đem theo một đồng nghiệp biết tiếng Pháp để hỗ trợ và làm phiên dịch, lên đường đòi lại con gái. Bảy Vân không muốn trả lại Tania, ngay cả khi tôi nói rằng mẹ tôi sắp mất và bà cụ muốn vĩnh biệt cháu gái. Tôi buộc phải hứa rằng bà cháu sẽ gặp lại nhau trong lúc chuẩn bị cho tang lễ.

Mẹ tôi mất ngay ngày hôm sau. Mẹ vợ chạy đến ngay: “Các cháu sẽ ở với tôi!”. Tôi phải giải thích rằng các cháu còn đang ốm. Tania thực sự đang bị sốt. Bảy Vân đề nghị thu xếp chữa cho cháu tại căn hộ của mình, nhưng tôi không đồng ý.

Tôi biết rằng bà ta sẽ lại xuất hiện ở đatra vào ngày cử hành tang lễ, lúc tôi không ở nhà, do vậy đã gửi Lena đến chỗ người quen, còn Tania tôi khóa cùng với người cháu của tôi trong căn phòng có các ổ châu mai, và dặn không được mở cửa cho bất cứ ai, đặc biệt cho bà ngoại nó. Bà bảo mẫu được dặn phải nói là cả hai cháu đang ở nhà các bạn của tôi. Ngay khi tôi vừa rời đến chỗ hỏa táng, Bảy Vân đã xuất hiện ở đatra. Không tìm thấy lũ trẻ, bà ta ra về trong sự tức giận khủng khiếp.

Với đứa con trai, tôi đặt tên nó là Anton, tình hình phức tạp hơn nhiều. Ở nhà hộ sinh họ không trao cháu cho tôi. Họ thông báo rằng do tình trạng sức khỏe của cháu bé, cháu cần ở lại bệnh viện để các bác sĩ chăm sóc. Tôi chỉ làm được giấy chứng sinh cho cháu, và lập tức làm đăng ký khai sinh. Tại bệnh viện của BCH TU, nơi cháu được chuyển đến từ nhà hộ sinh, cháu đã nhập viện với tên là Anton Maslov: các bạn của tôi đã giám sát tại lối vào bệnh viện để cháu được đăng ký đúng như đã định. Đây là một thắng lợi, không lớn nhưng dầu sao cũng là thắng lợi. Bây giờ đưa con trai tôi ra khỏi biên giới sẽ khó khăn hơn nhiều.

Họ cho phép tôi vào bệnh viện, đi dạo cùng con trai, nhưng bên cạnh luôn có người của BCH TU. Một thời gian tôi đã muốn lấy cắp Anton và dấu cháu trong gia đình chị bạn người Triều Tiên, giả như đó là con của chị. Còn tôi sẽ đưa về nhà một cháu bé có bề ngoài đông phương khác trong trường hợp Lê Duẩn quyết định đưa cháu trai ra mà không có sự đồng ý của tôi. Nghĩ ra đủ phương án, nhưng không thực hiện được. Và lạy Chúa – tôi sợ trò phiêu lưu này sẽ làm tôi nguy đến tính mạng.

Cán bộ từ BCH TU, người đảm nhận liên lạc giữa tôi và gia đình Anh, đề xuất một giải pháp thỏa hiệp – tôi giữ các cháu gái cho mình, còn trao đứa cháu trai cho ông nó: “Cứ để nó sống ở Việt Nam vài năm, khi cháu lớn lên, họ sẽ trả cháu về. Ông lúc nào cũng có thể đến thăm người thân của vợ và gặp Anton”. Đại hội Đảng mà Anh lo sợ đang sắp diễn ra. Xem ra nhóm thân Trung Quốc loan tin rằng không nên tin tưởng vào Lê Duẩn. Ông ấy không thể theo đường lối độc lập nếu cháu trai ông ấy đang bị Kremli giữ làm con tin. Trong cơn sóng gió trước Đại hội, người của ta có thể bắt đi tất cả các đứa con của tôi, chỉ để giúp Lê Duẩn còn giữ được quyền lực. Tôi hứa sẽ suy nghĩ, cố kéo dài thời gian. Nhưng áp lực ngày một gia tăng. Họ đe dọa tôi bằng những điều bất tiện trong công tác. Người cán bộ nói anh ta đã biết “phương án Triều Tiên” – tức phương án bắt cóc con trai tôi với sự giúp đỡ của chị bạn người Triều Tiên. Tình thế trở nên nghiêm trọng. Bà ngoại Bảy Vân một lần đã nói thẳng: “Không muốn tốt – cũng chẳng cần”.

Chống đối tiếp tục đã thành vô nghĩa, và tôi quyết định phải có sự đảm bảo – soạn một tuyên bố chính thức về việc cho phép đưa con đi trong hai năm. Ở sân bay tôi đã khôn khéo lấy hộ chiếu của Anton từ nhân viên an ninh cửa khẩu, chụp ảnh tất cả các trang và đút trả lại. Bạn của tôi chụp ảnh ghi lại cuộc ra đi của thằng bé. Vào đúng ngày hôm ấy Lê Duẩn đến Moskva. Ông đã gặp Brejnev. Vì cuộc hội kiến này (có vẻ rất quan trọng) nên mới có sự vội vã như vậy.

Chẳng bao lâu tôi lăn ra ốm. Ban đầu là viêm phổi, sau đó phát hiện có một khối u. Nghi ngờ

đến khả năng xấu nhất, nhưng rồi mọi việc cũng qua – khối u hóa ra lành tính. Tôi nằm viện khá lâu, Muội có đến thăm tôi. Chị chắc có nói chuyện với bác sĩ, biết về các chẩn đoán của tôi và kể cho những người thân biết. Những người này lập tức chạy vạy – nhờ cậy những người bạn xô viết nhờ nhận lại các cháu gái từ người cha “đang sắp chết”.

Nghĩ lại thấy thật đáng sợ, không biết chuyện gì sẽ xảy ra nếu nếu tôi không xuất viện đúng một ngày trước khi các thanh tra về công việc với vị thành niên đến nhà tôi. Một bà trong sắc phục đại úy cảnh sát đến nhà với yêu cầu chính thức từ Ủy ban vùng – xem xét khả năng xác nhận đưa Elena và Tatiana Maslovyev vào cơ sở nuôi dạy trẻ. Tôi không thể nói với bà ta toàn bộ sự thật, nhưng cho bà ta hiểu rằng trong câu chuyện này mọi việc không đơn giản, khuyên bà ta đừng vội vã.

Sau hai năm người ta vẫn không đưa Anton trở lại. Tối đầu tranh thêm hai năm nữa để họ cuối cùng đưa cháu trở lại Moskva. Tôi yêu cầu việc này với tất cả người thân của Anh. Cuối cùng Thành, em trai nàng bay sang Moskva. Chúng tôi gặp nhau và đã tìm được tiếng nói chung. Thành nói chuyện với Lê Duẩn, và ông ta quyết định đưa cháu trai về với cha nó và các chị. Nhưng con trai tôi trở về đã không phải với tên là Anton Maslov, mà là công dân Việt Nam Nguyễn An Hoàn và hộ chiếu Việt Nam. Lê Duẩn không có ý định trao cháu cho tôi. Ngược lại – ông hy vọng sẽ mang luôn cả các cháu gái về.

Con trai không nói được tiếng Nga, nó lạ tôi và không rời bà bảo mẫu người Việt mà quỳ lạy trước cháu như một nô tỳ. Ở Việt Nam Anton thực sự là hoàng tử: nó được ở cả một tầng nhà.

Tôi hi vọng sẽ thu xếp được với con trai, nhưng người bà Việt Nam bay sang, sau khi quyết định đi nghỉ tại Krum tuyên bố rằng ở Moskva không tốt cho thằng bé. Sau kỳ nghỉ bà ta sẽ đưa cháu trở lại Việt Nam, còn tạm thời cần đưa cháu vào một nhà trẻ tốt trong suốt mùa hè. Bà ta sẽ cho phép tôi và các cháu gái tới đó. Trong cuộc nói chuyện của chúng tôi có mặt một cán bộ khá cao cấp của Ban quốc tế BCH TƯ, làm nhiệm vụ phiên dịch. Ông đã thấy tôi giận dữ như thế nào, và khuyên tôi đừng nổi cáu, cố gắng đạt được thỏa thuận với người bà quyền lực. Bắt cóc Anton thật vô nghĩa: cháu là công dân Việt Nam và họ sẽ ngay lập tức đưa cháu đi khỏi nhà tôi.

Nhưng tôi không có ý định đầu hàng. Bây giờ đã là thời khác, lãnh đạo đất nước Liên Xô không còn là Brejnev, mà là Gorbachev. Hơn nữa sau những năm tháng ấy tôi đã kịp trở thành Viện sĩ hàn lâm và được trao Giải thưởng Lenin. Tôi viết đơn yêu cầu trả lại con trai và đi khắp các cửa, còn thiếu đâu nữa: Bộ Nội vụ, Bộ Ngoại giao, BCH TƯ ĐCS LX. Khắp nơi người ta thông cảm với tôi, nhưng giúp đỡ thì đều từ chối. Họ nói rằng việc đó ngoài khả năng của mình. Một lần tôi chia sẻ với một chị bạn tốt – thư ký của Chủ tịch Viện Hàn lâm khoa học. Chị ấy khuyên tôi nên cầu cứu Anatolia Gromuco – con trai Chủ tịch Xô viết tối cao Liên Xô Andrei Andreievich Gromuco, một người thân cận với Gorbachev, và chị ấy sẽ giúp thu xếp cuộc gặp này.

Gromuco-con là giám đốc Viện Phi châu thuộc Viện HL KH LX. Tôi kể cho anh nghe về câu chuyện của tôi và Anh, đưa cho anh xem các bức ảnh chụp cùng vợ con. Anatolia Andreievich tỏ ra cảm động. Anh nói: “Anh hãy viết đơn gửi cho chính Gorbachev. Tôi hứa rằng ông ấy sẽ nhận được và sẽ đọc. Nhớ kèm theo cả những bức ảnh, đặc biệt bức chụp cùng bọn trẻ này. Nó mạnh hơn bất kỳ bức thư nào”. Tôi làm theo những gì anh chỉ dẫn, và cùng với các bức ảnh tôi còn để cả bản tuyên bố của Anh viết năm 1978. Vài hôm sau không chờ được, tôi gọi điện cho Gromuco. Anh nói: “Họ đã biết quan điểm của anh”. Tất cả chỉ có thế. Tôi không biết sẽ phải nghĩ gì và hành động ra sao.

Để bà ngoại yên tâm, tôi thu xếp gửi Anton vào nhà trẻ của Cục bốn, khá xa đatra của tôi. Tôi thỏa thuận với bà giám đốc rằng bà không được giao đứa bé cho ai, trừ tôi. Những người bảo vệ hứa sẽ gọi điện nếu thấy xuất hiện những “kẻ đột nhập” vào khu vực nhà trẻ. Tôi dúi cho họ 4 chai vodka Smirnov, hồi đó chỉ bán theo giấy của nhà thờ, và họ nóng lòng chờ sự xuất hiện của “kẻ đột nhập Việt Nam”. Chẳng bao lâu sau kẻ đột nhập xuất hiện thật. Bầy Vân nhận được sự từ chối thẳng thừng và buộc phải rút lui. Nhưng giám đốc nhà trẻ nài nỉ tôi phải đưa Anton đi: “Tôi sẽ không chịu đựng được cuộc tấn công sau đâu. Anh không tưởng tượng được là

chúng tôi đã căng thẳng đến thế nào”.

Tôi nói chuyện với bạn bè, và họ tìm được cho chúng tôi một ngôi nhà ở Belorussia – ở tít tận xó rừng sâu Belovejskaia Pusia. Trong vòng bán kính 5 km quanh đó không một bóng người. Chúng tôi ở đó chừng vài tháng – Lena, Tania, Anton, bà bảo mẫu của chúng, và tôi. Pusia quả thật là một chốn thiên đường. Bọn trẻ đến giờ còn nhớ khu rừng nguyên thủy, những bãi cỏ đầy nấm và quả rừng, có thể sờ tay vào lũ thú rừng và chim chóc. Lũ hươu kéo đến tận nhà, làm bà bảo mẫu sợ chết khiếp. Đàn bò rừng nhớn nhoe đi lại đằng xa. Anton trở thành một đứa trẻ khác hẳn ở Belorussia, chơi với các chị và bắt đầu nói một ít tiếng Nga.

Tôi không nhận được tin tức gì từ Moskva, nhưng hi vọng vào những điều tốt. Tôi nghĩ rằng Gorbachev không muốn có một Sakharov – viện sĩ – nhà bất đồng chính kiến thứ hai. Để giành lại các con, tôi sẵn sàng làm tất cả, kể cả một scandal quốc tế. Mấy tháng trôi qua tôi biết được từ một người bạn Việt Nam, gần gũi với gia đình của Anh, rằng Lê Duẩn đã từ bỏ ý định bắt cháu về. Ông nói: “Nếu cha chúng nó yêu chúng như vậy, thì cứ để chúng sống với anh ta”. Có vẻ hai nước đã đi đến một nhận thức chung về chuyện này, Gorbachev và Lê Duẩn đã thỏa thuận để gia đình chúng tôi được yên. Sự đau khổ của tôi kết thúc. Một năm sau, Lê Duẩn từ trần.

Vào cuối những năm 80 – 90 tôi có dịp đi khắp thế giới. Với tư cách là giáo sư mời tôi đã giảng bài ở Mỹ, Anh, Pháp. Đất nước tôi hồi đó ở trong giai đoạn không dễ dàng gì. Khoa học thoi thóp, các nhà bác học được trả lương bằng xu, mà trong tay tôi – ba đứa trẻ. Cần phải kiếm tiền bằng cách nào đó. Nhưng tôi chưa bao giờ nghĩ sẽ ở lại sống ở nước ngoài. Bọn trẻ luôn đi cùng với tôi, cũng như người vợ sau Irina. Chúng tôi cưới nhau năm 1991. Tôi quen Ira đã lâu, từ khi Anh còn sống. Cô ấy cùng tuổi với Anh. Ira là nhà ngôn ngữ, phó tiến sĩ khoa học. Sau khi Anh mất, giống như nhiều bạn bè và người thân của tôi, cô ấy đã giúp tôi trông nom bọn trẻ. Đối với tôi mối quan hệ của cô với chúng cũng quan trọng không kém tình cảm giữa chúng tôi. Ira là một phụ nữ đáng kinh ngạc. Sau khi cưới, cô ấy quyết định không sinh thêm một đứa con nữa, đứa con chung của chúng tôi, để không phải làm di ghẻ, mà hoàn toàn thay Anh làm mẹ của Lena, Tania và Anton.

Các con tôi hiện sống ở nước ngoài, dù khi còn trẻ không dự định việc này và chúng đều vào học tại MGU mà không phải một trường đại học tây phương nào đó. Nhưng về sau những dòng người có vẻ ngoài châu Á tràn vào Moskva. Và bắt đầu nảy sinh các vấn đề. Thí dụ đã xảy ra một chuyện không dễ chịu với Tania ở đatra. Một nhân viên cảnh sát, đến vì một chuyện hoàn toàn khác, tình cờ nhìn thấy cháu và cho rằng đây là một người di cư bất hợp pháp từ Trung Á, và suýt nữa tôi bị cáo buộc vào tội “che giấu”.

Những tình huống như vậy khá nhiều, và không hề dễ chịu. Chúng tôi họp gia đình và quyết định rằng sẽ tốt hơn nếu đưa lũ trẻ sang châu Âu, ở đó đã quen với việc có nhiều sắc tộc. Kết quả là Tania và Anton sang sống ở Anh, còn chị cả Lena – ở Hà Lan. Cháu lấy chồng là người Hà Lan xuất thân từ một gia đình quý tộc tỉnh lẻ lâu đời. Chồng cháu là một người làm phân tích nghiệp vụ và có thời gian là khách hàng của một hãng máy tính của Anh, nơi Lena làm việc. Mỗi tình bắt đầu ở nước Anh.

Sau khi cưới đôi trẻ chuyển sang sống ở Hà Lan, trong một thị trấn nhỏ cách Amsterdam chừng một giờ đi xe. Lena là kiến trúc sư phần mềm, đã đạt được đỉnh cao trong nghề. Cháu là một chuyên gia độc nhất, được đánh giá cao ở hãng, được tạo cho các điều kiện làm việc thuận lợi nhất. Lena có một con nhỏ – cháu sinh con gái Anna năm ngoái. Còn Tania năm nay sinh được cậu con trai Oskar. Tania tốt nghiệp MGU ở Moskva chuyên ngành “ngôn ngữ”, khi sang Anh thì chuyển nghề và, giống như Lena, làm về lập trình. Sống với chồng là người Anh ở thị trấn ngoại ô Bristol. Tania từ bé đã yêu súc vật và đem theo cùng mình đến Anh hai con chó và một con mèo. Anton tốt nghiệp MVK tại Khoa Toán học tính toán và Điều khiển học. Cháu cũng làm việc liên quan đến máy tính và ở không xa chị gái. Cậu chàng chưa cưới vợ, và tôi sợ sẽ còn lâu. Có vẻ cháu giống tính tôi.

Tất nhiên tôi sẽ vui mừng nếu có các con ở bên, chứ không phải cách xa hàng ngàn cây số.

Nhưng cuộc sống là như vậy. Tôi vẫn trò chuyện với các con hàng tuần, qua Skype. Mùa hè nào chúng cũng trở về Nga và về ở Selinger, nơi chúng tôi có một căn nhà ngoại ô. Tôi và Ira sống phần lớn thời gian ở đatra. Ở đây nghỉ ngơi và làm việc đều tốt. Tôi tiếp tục làm khoa học, điều đem lại cho tôi niềm vui lớn, tôi còn có nhiều công trình dở dang. Tôi vẫn là nhân viên toàn thời gian của MIEM.

Học viện đã được củng cố đáng kể, trở thành một phần của Trường đại học – nghiên cứu, “Trường kinh tế cao cấp”. Điều này hoàn toàn trùng hợp với các kế hoạch khoa học của tôi và cố vũ trong tôi niềm say mê sáng tạo. Ngoài ra tôi còn là cộng tác viên khoa học của Viện các vấn đề cơ học – RAN và chủ nhiệm bộ môn thống kê lượng tử và lý thuyết trường tại Khoa Lý của trường MGU ruột thịt. Năm 2013 tôi nhận giải thưởng nhà nước lần thứ 3 do những đóng góp vào việc xây dựng cơ sở toán học cho ngành nhiệt động học hiện đại.

Khi làm việc, tôi cảm thấy ánh nhìn của Anh lên mình. Trong phòng làm việc đã nhiều năm vẫn treo bức ảnh chân dung lớn của nàng. Tôi cảm thấy Anh hài lòng về cuộc sống của các con chúng tôi. Tuy rằng cái nhìn của nàng có nghiêm nghị, nhưng theo tôi, nhân hậu. Tôi thường mơ thấy nàng, trẻ trung và hạnh phúc.

Đôi khi tôi có cảm tưởng rằng Anh không chết, nàng chỉ đang đi đâu đó. Có thời gian tôi đã nghĩ đến việc làm gì đó để vinh danh vợ: đến “với nàng” tại Việt Nam. Vào cuối những năm 90 tôi được mời dạy ở Hong Kong. Khoảng cách từ đó đến TP Hồ Chí Minh, nơi bà Bảy Vân sống, không quá xa. Nhưng sau khi suy nghĩ, tôi đã từ chối. Đối với bọn trẻ, việc di chuyển đến Hong Kong có thể tạo nên stress lớn, cần phải thích nghi với khí hậu, nước uống, đồ ăn hoàn toàn khác biệt. Tôi sợ chúng sẽ bị ốm.

Về sau, khi đã trưởng thành, Lena, Tania và Anton đã hai lần về Việt Nam để gặp những người ruột thịt. Chúng được đón tiếp như các vương tôn công tử. Ở đất nước này người ta vẫn còn lưu giữ ký ức thiêng liêng về Lê Duẩn, giống như trong thời xã hội chủ nghĩa ở nước ta nhớ về Lenin. Trong mỗi thành phố đều có các con phố hay quảng trường mang tên ông. Và các cháu của lãnh tụ được đối xử một cách vinh dự. Bảy Vân, bà vợ góa của ông vẫn còn sống. Bà nay đã gần chín mươi tuổi.

Anh giao phó các con của chúng tôi cho tôi. Nàng mong muốn các cháu sống ở Liên Xô và được giáo dục theo các truyền thống văn hóa Nga. Không có Ira tôi không thể thực hiện được sự ủy thác của nàng. Cái chính là bọn trẻ không lúc nào cảm thấy chúng là trẻ mồ côi. Và nếu không có Ira chúng không thể thấm nhuần văn hóa và tâm hồn của chúng ta. Do vậy chúng vẫn là những người Nga, cho dù sống ở đâu.

Mấy ngày qua tôi hay được tag vào bản dịch hồi ký của ông Maslov về mối tình của ông ấy với dì tôi là Lê Vũ Anh. Theo nhận thức của tôi lúc còn bé về sự việc, cũng như những câu chuyện của mẹ với các dì và các cậu trong nhà thì sự kiện này không hề li kỳ như trong bản hồi ký của ông Maslov. Có điều ly kỳ duy nhất mà mẹ tôi kể nhiều lần về dì Vũ Anh là: Có lần đang đi trên đường ở Moskva, có 1 bà Gipsy tự nhiên nhìn vào dì và phán: "cô sẽ chết trẻ đấy". Hết!

Còn chuyện tình của bà với ông viện sĩ Nga kia là chuyện tình đẹp và cảm động. Nhưng nó sẽ thật sự là chuyện tình đẹp nếu mọi người biết về sự thật vốn có của nó. Sau đây tôi xin copy lại bài ghi chép của Thảo Nguyên (báo ANTG) trong cuộc trao đổi với cậu tôi: Lê Kiên Thành."

CHUYỆN TÌNH CỦA CON GÁI TỔNG BÍ THƯ LÊ DUẤN VỚI VIỆN SĨ KHOA HỌC NGÀ

1. Khi còn bé, tôi và em trai không bao giờ thực sự hiểu được lý do mình phải xa mẹ. Trong trí óc non nớt của mình, chúng tôi chỉ nghĩ đơn giản rằng chúng tôi phải sống với ba vì mẹ đi công tác xa. Nhưng chị tôi Lê Vũ Anh thì sớm hiểu hết tất cả những điều đó. Vì nhạy cảm, chị cũng rất dễ tổn thương nếu có ai đó nhắc đến nỗi đau riêng của mình. Ba tôi yêu chị Vũ Anh bằng một tình yêu rất đặc biệt. Ông yêu đứa con gái đã sớm cảm nhận được nỗi đau gia đình. Trong khi tôi thường bị mắng và đòn roi mỗi khi mắc lỗi thì ba tôi luôn cư xử với chị Vũ Anh rất dỗi dẹo dàng.

Khác với tôi, không biết phải nói gì với ba mỗi khi ngồi cùng nhau, chị Vũ Anh có thể ngồi trò chuyện với ba nhiều tiếng đồng hồ không chán. Và ba tôi cũng luôn lắng nghe chị một cách kiên nhẫn và say sưa. Ba tôi dành rất nhiều kỳ vọng cho chị Vũ Anh. Ông luôn tin chị tôi có thể làm được nhiều điều lớn lao sau này. Chị tôi là học sinh giỏi văn miền Bắc và được kết nạp Đảng từ năm lớp 10. Tôi nhớ mãi một lần, khi đón chị em tôi trở về từ nơi sơ tán, phút đầu gặp gỡ ba tôi ôm chầm lấy chị Vũ Anh đầy trùi mền và thốt lên: "Chào người đồng chí của tôi".

Nhưng sau khi học xong chị Vũ Anh lại xin phép ba tôi vào miền Nam chiến đấu. Điều đó khiến ông giận dữ vô cùng. Ông nói: "Chiến trường gian khổ thế nào con biết không? Đường vào chiến trường vất vả thế nào con biết không? Ba chỉ sợ con sẽ làm vướng chân người khác ngày khi bắt đầu hành quân. Con hãy đi học và đem những kiến thức con học được về đây cống hiến cho đất nước này". Chị tôi chỉ nặng hơn 30kg khi đó. Và lần đầu tiên trong đời ba tôi từ chối chị Vũ Anh một điều gì đó. Chiều hôm đó, tôi thấy chị Vũ Anh chạy khỏi phòng làm việc của ba trong nước mắt. Đó là lần duy nhất trong đời tôi chứng kiến chị bị ba mắng. Và rồi chị sang Liên Xô học, nơi chị gặp, yêu và kết hôn với Victor Maslov, trong câu chuyện đầy bi kịch sau này.

2. Maslov hơn chị tôi 20 tuổi, là một nhà khoa học thiên tài với trí tuệ siêu việt nhưng cũng hết sức lập dị. Từ nhiều năm trước, khi Liên Xô còn là một cường quốc khiến nhiều quốc gia phương Tây nể sợ, Maslov đã dùng những thuật toán về bất cân bằng để chứng minh với tôi: rồi xã hội này sẽ khủng hoảng và sụp đổ trong nay mai. Phải sau này, khi chứng kiến dòng chảy lịch sử xảy ra đúng như thế, tôi mới hiểu Maslov là một thiên tài. Còn khi đó, tôi chỉ nghĩ ông ta là một kẻ phản động. Maslov cũng là một trong những nhà khoa học hiếm hoi ở Nga được thăng từ tiến sĩ lên viện sĩ (bỏ qua chức danh viện sĩ thông tấn).

Nhưng Maslov cũng rất "điên". Maslov có cách nghĩ và hành vi rất khác với người thường. Thay vì cho con cái của mình đến trường để chúng thích nghi với xã hội và có điều kiện giao tiếp, ông ta chỉ để con quanh quẩn ở khu nhà ngoại ô và mời các gia sư về dạy. Maslov cũng luôn bị ám ảnh một điều: Luôn có âm mưu nào đó từ Việt Nam đe dọa sự an nguy của ông ta và các con. Nên có lần, khi chúng tôi đến thăm các cháu, Maslov đã dùng máy dò phóng xạ để kiểm tra chúng tôi, đề phòng bị hãm hại.

Nhưng có lẽ, chính cái vẻ vừa thiên tài, vừa lập dị đó của Maslov đã lôi cuốn chị Vũ Anh và khiến chị mê đắm. Chị Vũ Anh cũng là người mà trong sâu thẳm luôn cất giấu sự nổi loạn ngầm. Chị tôi hiểu hoàn cảnh của mình, hiểu xuất thân của mình, nên đã tìm mọi cách để

cưỡng lại tình yêu đó, thậm chí kể cả việc kết hôn với người bạn học mà chị không yêu. Nhưng cuối cùng chị tôi đi theo tiếng gọi của trái tim. Chị li dị với người chồng đầu tiên một cách bí mật, bí mật có con, bí mật đăng ký kết hôn với Maslov rồi mới báo tin cho ba tôi biết.

Tất nhiên ba tôi giận dữ và phản đối cuộc hôn nhân đó. Thực ra, khác với với nhiều gia đình lãnh đạo khác ở Hà Nội, ba tôi chưa bao giờ yêu cầu hay chỉ định con cái mình phải kết hôn với người này, người kia. Ông cũng chưa bao giờ đặt nặng chuyện môn đăng hộ đối... Khi chị Muội (Lê Thị Muội) kết hôn với một người mà gia đình xuất thân là quan lại triều Nguyễn, cơ quan nơi chị công tác đã phản đối cuộc hôn nhân đó, lại là ba tôi đã phải gặp rất nhiều người để xin cho chị được kết hôn với người mình yêu.

Nhưng cuộc hôn nhân của chị Vũ Anh là chuyện hoàn toàn khác. Ba tôi chưa từng hình dung sẽ có một người con rể nước ngoài, và sẽ có những đứa cháu có dòng máu chỉ có một nửa Việt Nam. Tôi nhớ có lần, nhìn con tôi và con chị Vũ Anh chơi với nhau, tôi chợt nghe ông nói một mình: “Người Việt Nam đẹp thật”. Tôi hiểu ông, và thấy nhói đau một tình yêu với ông và cả với chị mình. Nhưng ông cũng không vì thế mà dùng quyền lực của mình để ngăn trở tình yêu của chị tôi. Điều duy nhất ông làm là chấp nhận sự lựa chọn của con gái mình. Và sau này, mỗi khi ông sang Moskva, ông vẫn rất vui vẻ và hạnh phúc mỗi lần được gặp chị tôi và các cháu.

Tôi vẫn nhớ năm 1977, tôi gặp ba trở về từ Moskva sau khi chị Vũ Anh thông báo kết hôn, ông chỉ nói: “Có lẽ phải 5-10 năm nữa, người ta mới chấp nhận cuộc hôn nhân của chị con”. Đó cũng là năm mà quan hệ Việt Nam – Trung Quốc trở nên căng thẳng. Mỗi khi gặp ba, tôi luôn cảm nhận được những gánh nặng khủng khiếp đang đè nặng lên vai ông. Và cuộc hôn nhân của chị Vũ Anh với Maslov, vào đúng thời điểm đó, cũng gây cho ba tôi nhiều khó khăn và áp lực. Một số người có suy nghĩ không tốt đã nói rằng: Ông Lê Duẩn vì muốn kết thân với Liên Xô đã bán con gái mình...

Thú thật, tôi đã từng rất giận chị Vũ Anh mỗi khi nhìn ba. Tôi luôn tự hỏi: Tại sao chị tôi làm thế, tại sao lại là đúng lúc này, khi ba tôi phải đối diện với ngàn đó khó khăn? Nhưng ba tôi quá mạnh mẽ và vững vàng để ai đó có thể gây áp lực hay khiến ông suy sụp chỉ vì cuộc hôn nhân của chị tôi. Cho nên, sẽ thật phi lý nếu ai đó nghĩ rằng chị tôi đã chết vì một âm mưu chính trị nào đó. Sẽ thật nực cười và ngu ngốc khi có ai đó nghĩ rằng, ba tôi hi sinh tính mạng của con gái mình vì lợi ích chính trị của ông. Sẽ thật bất công nếu ai đó nghĩ rằng một người cha có thể làm điều gì ảnh hưởng đến sự an nguy của con mình, dù là vì lý do gì chăng nữa.

Sự thật rất đơn giản: Chị tôi đã qua đời vì băng huyết, ngay khi sinh người con thứ 3—Anton. Chị tôi qua đời, vì không một bác sĩ nào ở bệnh viện khi đó dám mạo hiểm quyết định việc phẫu thuật cho chị, bởi họ biết chị tôi là con gái của Tổng bí thư ĐCS Việt Nam. Lúc đó chị tôi rơi vào tình trạng hiểm nghèo, người ta đã gọi các bác sĩ đầu ngành đến bệnh viện nơi chị tôi đang nằm cấp cứu sau sinh để hội chẩn. Nhưng chị Vũ Anh đã qua đời trước khi họ kịp đến. Chị tôi qua đời vì sự cẩn trọng thái quá của những người biết chị tôi là ai, chứ không phải vì bất cứ âm mưu chính trị nào đằng sau đó.

3. Sau khi chị Vũ Anh mất, Maslov một mình nuôi ba đứa con nhỏ. Anton đứa con út của chị, chỉ vừa mới lọt lòng đã mồ côi mẹ. Mẹ tôi sang Moskva đưa bình tro của chị Vũ Anh về Việt Nam. Bà đến thăm Maslov cùng các cháu ngoại và gần như khóc nghẹn khi chứng kiến Maslov nuôi 3 đứa cháu ngoại của bà. Bà không thể có niềm tin vào việc một người đàn ông làm khoa học, sống cầu thả và có phần điên rồ có thể nuôi được 3 đứa trẻ mà đứa lớn thứ nhất chưa đầy 4 tuổi. Và bà đã tha thiết được nuôi đứa cháu nhỏ nhất cho đến khi nó cứng cáp. Đó là lý do Anton được mẹ tôi đưa về Việt Nam nuôi.

Tôi không biết vì sao Maslov viết trong hồi ký rằng ông đã bị cướp mất đứa con của mình và đã phải tính đến đến chuyện tạo ra cả scandal chính trị để giành lại Anton. Trong khi sự thật là mối quan hệ của chúng tôi vẫn bình thường và tốt đẹp hơn nhiều so với những gì mà nhiều người đọc được. Sau khi Anton về sống với chúng tôi ở Việt Nam, có lần tôi quay lại Moskva và đến thăm Maslov, ông ta đã nói với tôi rằng: “Thành, có lẽ cũng là may mắn khi mẹ giúp chúng tôi nuôi Anton. Vì quả thật tôi không biết phải xoay sở thế nào với 3 đứa trẻ”. Cũng như bao nhiêu người khác luôn thương nhớ con mình, Maslov thường hỏi: “Bao giờ mẹ sẽ đưa Anton

quay lại với chúng tôi?”.

Và khi về Việt Nam tôi đã nói với mẹ: “Mẹ sẽ già đi và mẹ không thể giữ đứa bé mãi, nó phải sống bên cạnh cha và các chị nó, những người ruột thịt nhất của nó”. Bà yêu Anton vô cùng và không rời cháu ngoại của mình nửa bước từ khi bà đón thẳng bé về Việt Nam. Và vào năm Anton 4 tuổi, bà đồng ý đưa Anton sang Liên Xô với Maslov chỉ với một điều kiện mà bà bắt Maslov phải tuân thủ: Anton nhất định phải được đưa đi nhà trẻ, chứ không sống cô lập trong ngôi nhà ngoại ô. Mẹ tôi đã cùng Maslov và Anton chụp chung 1 bức ảnh mà đến giờ bà vẫn còn giữ. Họ thực sự không hề ghét bỏ nhau.

Dù có bất cứ chuyện gì xảy ra, thì số phận đã sắp đặt chúng tôi là một gia đình, và người gắn kết không ai khác chính là chị tôi Lê Vũ Anh. Vì tình yêu với chị Vũ Anh, chúng tôi vẫn phải yêu thương nhau và cùng nhau dành những gì tốt đẹp nhất cho những đứa trẻ.

Đoạn hồi ký trên mạng lưu truyền trong những ngày qua đã chạm vào nỗi buồn sâu thẳm của gia đình tôi. Nhưng tôi coi đây cũng là dịp để một lần duy nhất chúng tôi nói về những điều riêng tư mà chúng tôi chưa từng nói.

Lê Kiên Thành

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>